

Số: 181 /XN-DP

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0198.19



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Người lấy mẫu : Kim Thái Phương
Địa điểm lấy mẫu : Xí nghiệp cấp nước TT. Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 21/3/2019
Tên mẫu : NƯỚC NGẦM ĐẦU NGUỒN
Lượng mẫu : 1,5L x 2 + 500mL x 2
Ngày nhận mẫu : 21/03/2019

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Coliforms tổng số (CFU/100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (*)	0	0	22/03/2019
2	Escherichia coli (CFU/100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (*)	0	0	22/03/2019
3	Chỉ số pecmanganat (mg/L)	TCVN 6186- 1996 (*)	0,96	2	21/03/2019
4	Clo dư (mg/L)	SMEWW 4500 - CI F-2012	0,38	0,3 - 0,5	21/03/2019
5	Clorua (mg/L)	SMEWW 4500 - CI ⁻ B - 2012 (*)	16,00	250,00	21/03/2019
6	Độ cứng tổng cộng, tính theo CaCO ₃ (mg/L)	SMEWW 2340C - 2012 (*)	240,00	300,00	21/03/2019
7	Độ đục (NTU)	SMEWW 2130B - 2012	0,1	2	21/03/2019
8	Độ màu (màu sắc) (TCU)	SMEWW 2120C - 2012 (*)	5,13	15	21/03/2019
9	Mangan tổng số (mg/L)	SMEWW 3500 Mn - B - 2012 (*)	0,04	0,3	21/03/2019
10	Mùi vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	21/03/2019
11	Nitrate (mg/L)	TCVN 6180- 1996	0,9	50	21/03/2019
12	Nitrite (mg/L)	SMEWW 4500- NO ₂ ⁻ B - 2012 (*)	0,04	3	21/03/2019
13	pH	TCVN 6492:2011 (*)	7,25	6,5 - 8,5	21/03/2019
14	Sắt tổng cộng (mg/L)	SMEWW 3500 Fe - B - 2012	0,15	0,3	21/03/2019
15	Sulphat (mg/L)	SMEWW 427 C - 2012	118,9	250	21/03/2019

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005.

Nhận xét: Mẫu NƯỚC NGẦM ĐẦU NGUỒN được xét nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCVN 01:2009/BYT do Bộ Y Tế ban hành.

Mã số mẫu: 0198.19

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
-----	----------	-------------	---------	------------	-----------------

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Sóc Trăng, ngày 02 tháng 4 năm 2019

TRƯỜNG KHOA XÉT NGHIỆM

P. GIÁM ĐỐC

ThS. QUÁCH VĨNH THUẬN

BS. CKII. Võ Quang Hà

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Conform nặng m (CTU100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (*)	0	0	21/03/2019
2	Conform nhẹ m (CTU100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (*)	0	0	21/03/2019
3	Chỉ số pectinase (mg/L)	TCVN 6186 - 1996 (*)	0,96	0,3	21/03/2019
4	Clo dư (mg/L)	SMEWW 4500 - Cl- P-2012	0,38	0,3 - 0,5	21/03/2019
5	Clorua (mg/L)	SMEWW 4500 - Cl- B - 2012	16,00	230,00	21/03/2019
6	Độ cứng tổng cộng tính theo CaCO ₃ (mg/L)	SMEWW 2300C - 2012 (*)	240,00	500,00	21/03/2019
7	Độ đục (NTU)	SMEWW 2130B - 2012	0,1	5	21/03/2019
8	Độ màu (màu sắc) (TCU)	SMEWW 2130C - 2012 (*)	5,13	15	21/03/2019
9	Chỉ số oxy hóa tổng cộng (mg/L)	SMEWW 5200 Mn - B - 2012 (*)	0,04	0,3	21/03/2019
10	Môi trường	Cẩn quan	Không có mùi, vị lạ		21/03/2019
11	Nitrate (mg/L)	TCVN 6180 - 1996	0,9	50	21/03/2019
12	Nitrite (mg/L)	SMEWW 4500 - NO ₂ - B - 2012 (*)	0,04	3	21/03/2019
13	pH	TCVN 6182:2011 (*)	7,3	6,5 - 8,5	21/03/2019
14	Độ cứng tổng cộng (mg/L)	SMEWW 3500 H ₂ - B - 2012	0,15	0,3	21/03/2019
15	Độ đục (mg/L)	SMEWW 2130 C - 2012	118,2	250	21/03/2019

Số: 180 /XN-DP

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 0199.19



Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC SÓC TRĂNG
Địa chỉ : Số 16 Nguyễn Chí Thanh, phường 6, Tp. Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
Người lấy mẫu : Kim Thái Phương
Địa điểm lấy mẫu : Huyện Uy Long Phú, TT. Long Phú, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.
Ngày lấy mẫu : 21/3/2019
Tên mẫu : NƯỚC NGẦM CUỐI NGUỒN
Lượng mẫu : 1,5L x 2 + 500mL x 2
Ngày nhận mẫu : 21/03/2019

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Coliforms tổng số (CFU/100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (*)	0	0	22/03/2019
2	Escherichia coli (CFU/100mL)	ISO 9308 - 1:2014 (E) (*)	0	0	22/03/2019
3	Chỉ số pecmanganat (mg/L)	TCVN 6186- 1996 (*)	0,8	2	21/03/2019
4	Clo dư (mg/L)	SMEWW 4500 - Cl F-2012	0,36	0,3 - 0,5	21/03/2019
5	Độ đục (NTU)	SMEWW 2130B - 2012	0,14	2	21/03/2019
6	Độ màu (màu sắc) (TCU)	SMEWW 2120C - 2012 (*)	4,33	15	21/03/2019
7	Mùi vị	Cảm quan	Không có mùi, vị lạ	Không có mùi, vị lạ	21/03/2019
8	Sắt tổng cộng (mg/L)	SMEWW 3500 Fe - B - 2012	0,12	0,3	21/03/2019

(*) Phép thử này đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005.

Nhận xét: Mẫu NƯỚC NGẦM CUỐI NGUỒN được xét nghiệm có các chỉ tiêu đạt theo QCVN 01:2009/BYT do Bộ Y Tế ban hành.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

Sóc Trăng, ngày 02 tháng 4 năm 2019

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM

ThS. QUÁCH VĨNH THUẬN

GIÁM ĐỐC



BS. CKII. Võ Quang Hà